

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20/2023/HS-ST**

Ngày: 23-3- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Đại Trọng và ông Trần Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Thọ - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa:
Trần Vũ Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy, số 06 đường Đặng Tràm, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023, đối với:

Bị cáo Trương Gia B, sinh ngày: 14/02/1998 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Tổ 4, phường Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con của ông Trương Thế L, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1959; Vợ con: Chưa có; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo con thứ ba. Về nhân thân: Vào năm 2022, đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế khởi tố bị can về tội: Trộm cắp tài sản, theo Quyết định số: 608/QĐ-CQĐT ngày 28/12/2022; Tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/10/2022 đến ngày 09/11/2022 chuyển qua tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

+ Ông Lê Hoài P, sinh năm 1960. Nơi cư trú: Tổ 9, phường Thủy C, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Anh Lê D, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Tổ 9, phường Phú B, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Trương Thế L, sinh năm 1958. Nơi cư trú: Tổ 4, phường Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Ông Lê Văn P, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Tổ 9, phường Phú B, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Ông Bảo H, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Tổ 11, phường Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Bà Dương Thị H, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Số 02/143 đường Phan Bội C,

phường Trường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Ông Trần Ngọc Q, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Tổ 11, phường Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian từ ngày 20/10/2022 đến 21/10/2022, bị cáo Trương Gia B đã có hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản tại địa bàn thị xã Hương Thủy, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào lúc khoảng 17 giờ ngày 20/10/2022, bị cáo B đi bộ qua nhà ông Lê Hoài P ở tại tổ 9, phường Thủy C, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế thì phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, màu xanh BKS: 75H6-8896, của ông P đang dựng trước cổng nhà, trên xe có để sẵn chìa khoá, bị cáo B đến lấy trộm xe mô tô nói trên rồi đưa đi cất giấu tại nhà xe Khoa lao của Bệnh viện Trung ương Huế.

Lần 2: Khoảng 19 giờ ngày 21/10/2022, bị cáo B đi bộ qua quán cà phê Vườn Tùng thuộc tổ 10, phường Phú B, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế, thì phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen BKS: 75G1- 054.38 của anh Lê D, trú tại tổ 9, phường Phú B, thị xã Hương T, đang dựng trước quán, trên xe có để sẵn chìa khoá. Bị cáo B đến lấy trộm xe mô tô nói trên, rồi đưa xe đi cất giấu tại nhà xe số 2 của Bệnh viện Trung ương Huế.

Đến ngày 22/10/2022, bị cáo B nảy sinh ý định đặt làm giấy chứng minh nhân dân giả để giao dịch, bán các mô tô đã lấy trộm nói trên. Bị cáo B sử dụng điện thoại di động của mình và dùng tài khoản facebook có tên “Trương Gia B” lên mạng tìm kiếm các trang nhận làm giấy tờ giả rồi liên hệ với một đối tượng không rõ lai lịch, đặt mua 01 giấy chứng minh nhân dân giả mang họ tên là Nguyễn Văn T với giá là 1.500.000 đồng. Đến ngày 30/10/2022, thì bị cáo B nhận được giấy chứng minh nhân dân giả gửi qua chuyển phát nhanh (bị cáo B đặt mua và nhận giấy CMND giả đều tại nhà của mình ở tổ 4, phường Thủy P, thị xã Hương T).

Khi có được giấy chứng minh nhân dân giả thì vào ngày 30/10/2022, bị cáo B liền mang 02 xe mô tô trên đến tiệm phế liệu của ông Bảo H, rồi dùng chứng minh nhân dân giả này đưa cho ông H xem, ông H tin tưởng là xe của bị cáo B nên đồng ý mua 02 xe mô tô, với tổng số tiền là 3.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo B còn khai nhận đã 02 lần lấy trộm xe mô tô tại địa bàn thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 21 giờ ngày 11/9/2022, bị cáo B lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Honda Future, màu đỏ đen, BKS: 74E1-039.23, tại phường Phú H. Sau khi lấy trộm được xe mô tô trên; ngày 12/9/2022, bị cáo B dùng điện thoại của mình, lên mạng xã hội và liên hệ với một đối tượng không rõ lai lịch, đặt mua 01 biển số xe mô tô giả, có biển kiểm soát là: 75G1-077.11 với giá là 250.000 đồng. Sau đó thì bị cáo B nhận được biển kiểm soát xe mô tô giả này qua đường bưu điện (bị cáo B đặt mua và nhận biển kiểm soát xe mô tô giả đều tại nhà của mình ở tổ 4, phường Thủy P, thị xã Hương T).

Sau khi có được biển kiểm soát xe mô tô giả nói trên, bị cáo Trương Gia B đưa xe mô tô BKS: 74E1-039.23 về nhà của mình (trước đó bị cáo B cất giấu tại thành phố Huế). Tại đây, bị cáo B tháo biển kiểm soát 74E1-039.23 ra, rồi lắp biển

kiểm soát giá 75G1- 077.11 vào xe mô tô đã lấy trộm; Sau đó, bị cáo B sử dụng xe mô tô này để đi lại tại nơi cư trú cho đến khi bị phát hiện.

Lần 2: Vào đêm 21/10/2022, bị cáo B lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS: 75K7-5387, tại khu vực đường Bà T, thành phố H, sau đó đưa về cất giấu tại nhà xe của Bệnh viện thị xã Hương T.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trương Gia B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nói trên.

Về vật chứng vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, màu xanh, BKS: 75H6 – 8896, cùng chìa khoá xe; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, BKS: 75G1 - 054.38, cùng chìa khoá xe; 01 BKS: 75G1 - 077.11; 01 BKS: 74E1-039.23; 01 giấy bán xe mang tên Nguyễn Văn T; 01 giấy Chứng minh nhân dân số: 190924055 mang tên Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám, có số Imei: 353253076158748, gắn sim thuê bao số 0325.355.xxx.

Hiện nay 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, BKS: 75H6 - 8896, cùng chìa khoá xe và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, BKS: 75G1 – 054.38, cùng chìa khoá xe thì Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 94 ngày 31/10/2022, của Hội đồng định giá UBND thị xã Hương Thủy, kết luận: 01 xe mô tô BKS: 75H6 – 8896 có trị giá 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm ngàn đồng) và 01 xe mô tô BKS: 75G1 - 054.38 có trị giá 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là: 10.200.000 đồng (Mười triệu hai trăm ngàn đồng).

Tại Bản kết luận giám định số: 833 ngày 05/01/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: Bản in (phôi) “GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN” cần giám định ký hiệu A (01 giấy chứng minh nhân dân số 190924055 mang tên Nguyễn Văn T do Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 22/10/2014 mà Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Trương Gia B gửi giám định) so với bản in (phôi) “GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN” mẫu so sánh ký hiệu M1 đến M3 (các mẫu phôi chứng minh nhân dân được Phòng PC06 Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cung cấp để làm mẫu so sánh giám định) không phải cùng một bản in (phôi).

Tại Bản kết luận giám định số: 834 ngày 06/01/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Đặc điểm về hình dạng, kích thước, khoảng cách và vị trí đóng của hình quốc huy và dây ký tự đóng chìm trên Biển kiểm soát xe mô tô số 75G1-077.11 cần giám định là khác với đặc điểm về hình dạng, kích thước, khoảng cách và vị trí đóng của hình quốc huy và dây ký tự đóng chìm trên Biển kiểm soát xe mô tô số 75G1-467.10 gửi đến để dùng làm mẫu so sánh.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại là ông Lê Hoài P và anh Lê D khai đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo Trương Gia B phải bồi thường thiệt hại gì về tài sản. Đối với số tiền mua bán xe là 3.000.000 đồng của ông Bảo H thì bị cáo B đã bồi hoàn lại cho ông Bảo H đầy đủ.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Trương Gia B đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS-HTh ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Trương Gia B, về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội: Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm theo bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Gia B phạm tội: Trộm cắp tài sản và tội: Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trương Gia B từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trương Gia B từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo Trương Gia B phải chấp hành là từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Gia B. Về trách nhiệm dân sự, các bị hại khai đã nhận lại tài sản đầy đủ, không yêu cầu bị cáo B bồi thường thiệt hại gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với khoản tiền mua bán xe của ông Bảo H thì bị cáo B đã bồi hoàn lại số tiền 3.000.000 đồng cho ông Bảo H, quá trình điều tra ông Bảo H không yêu cầu bị cáo bồi hoàn gì thêm nên cũng đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 Biển kiểm soát giả mang số: 75G1 - 077.11, 01 giấy Chứng minh nhân dân giả, số: 190924055 mang tên Nguyễn Văn T. Đề nghị tịch thu, hóa giá sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám, có số Imei: 353253076158748, gắn sim thuê bao số 0325.355.xxx vì liên quan đến tội phạm. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Trương Gia B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Về ý kiến của bị cáo Trương Gia B trình bày:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Về ý kiến của các bị hại là ông Lê Hoài P và anh Lê D:* Tại phiên tòa hôm nay ông Lê Hoài P và anh Lê D vắng mặt nhưng tại Cơ quan điều tra đã trình bày: Về hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo Trương Gia B đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội nhưng hiện nay ông P và anh D đã nhận lại tài sản đầy đủ, không yêu cầu bị cáo Trương Gia B bồi thường thiệt hại gì thêm, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trả hồ sơ điều tra bổ sung theo quy định của pháp luật.

[2]. Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy thu thập trong hồ sơ đều có giá trị pháp lý.

[3]. Quá trình điều tra truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng.

[4]. Căn cứ kết tội đối với bị cáo Trương Gia B: Vào khoảng thời gian từ ngày 20/10/2022 đến 21/10/2022, bị cáo Trương Gia B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản như sau:

Lần 1: Vào ngày 20/10/2022, tại tổ 9, phường Thủy C, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo Trương Gia B đã lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Lê Hoài P 01 xe mô tô BKS: 75H6 - 8896 có trị giá: 2.200.000 đồng;

Lần 2: Vào ngày 21/10/2022, tại tổ 10, phường Phú B, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo Trương Gia B đã lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Lê D 01 xe mô tô BKS: 75G1-054.38 có trị giá 8.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo Trương Gia B đã chiếm đoạt là: 10.200.000 đồng. Xét thấy hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo Trương Gia B đã thực hiện là đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản. Tội này được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố bị cáo Trương Gia B về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Ngoài hành vi trên, trong khoảng thời gian này, bị cáo Trương Gia B còn có hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là 01 Giấy chứng minh nhân dân giả với mang tên là Nguyễn Văn T để bán 02 xe mô tô (01 xe mang BKS: 75H6 – 8896 và 01 xe mang BKS: 75G1 - 054.38) mà bị cáo đã chiếm đoạt trước đó để lấy tiền tiêu xài và bị cáo B đã sử dụng 01 biển số xe mô tô giả mang biển kiểm soát là 75G1- 077.11, gắn vào xe mô tô BKS: 74E1-039.23 đã chiếm đoạt trước đó để làm phương tiện đi lại thì bị phát hiện. Xét thấy hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức để thực hiện hành vi trái pháp luật mà bị cáo Trương Gia B đã thực hiện là đủ yếu tố cấu thành tội: Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Tội này được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo Trương Gia B đã 02 lần thực hiện hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức để thực hiện hành vi trái pháp luật nên đã phạm vào trường hợp định khung hình phạt là “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Trương Gia B về tội: Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5]. Xét về tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Trương Gia B thì thấy rằng: Bị cáo Trương Gia B là một người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vẫn nhận thức được tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, nếu xâm phạm sẽ bị xử lý nghiêm khắc, nhưng vì động cơ tham lam, vụ lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi tội phạm. Đồng thời, bị cáo Trương Gia B cũng nhận thức được việc sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức để thực hiện những hành vi trái pháp luật là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; xâm phạm trật tự quản lý hành chính nhà nước, đã gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian vừa đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét về nhân thân của bị cáo Trương Gia B thì thấy rằng khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo B chưa có tiền án, tiền sự nhưng vào ngày 28/12/2022 đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế khởi tố bị can về tội Trộm

cấp tài sản, theo Quyết định số: 608/QĐ-CQĐT ngày 28/12/2022 nên về nhân thân bị cáo chưa được tốt.

[6]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Gia B đã phạm vào tình tiết tăng nặng “Phạm tội từ 02 lần trở lên” đối với tội Trộm cắp tài sản, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Gia B được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: “Người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

Về quan điểm của Kiểm sát viên là đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trương Gia B về tội: Trộm cắp tài sản và áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trương Gia B về tội: Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là có căn cứ pháp luật.

Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo Trương Gia B, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo B về nhân thân không có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần được áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trương Gia B dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liên hệ về tội: Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là cũng đủ tác dụng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Điều tra đã thu giữ gồm: 01 Biển kiểm soát giả mang số: 75G1 - 077.11; 01 giấy Chứng minh nhân dân giả, số: 190924055 mang tên Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám, có số Imei: 353253076158748, gắn sim thuê bao số 0325.355.xxx và đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 02 năm 2023, giữa Cơ quan Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy. Xét thấy, đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám, gắn sim thuê bao số 0325.355.xxx là phương tiện, thiết bị liên quan đến việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước. Đối với 01 Biển kiểm soát giả mang số: 75G1 - 077.11; 01 giấy Chứng minh nhân dân giả, số: 190924055 mang tên Nguyễn Văn T là giấy tờ, tài liệu giả, liên quan đến tội phạm, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay các bị hại là ông Lê Hoài P và anh Lê D vắng mặt nhưng tại Cơ quan điều tra trình bày đã nhận lại tài sản đầy đủ, không yêu cầu bị cáo B bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Trương Gia B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Gia B phạm tội: Trộm cắp tài sản và tội: Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trương Gia B 06 (Sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trương Gia B 10 (Mười) tháng tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo Trương Gia B phải chấp hành là 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 31/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên xử:

- Tịch thu, hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám, gắn sim thuê bao số 0325.355.xxx;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Biên kiểm soát giả mang số: 75G1 - 077.11; 01 giấy Chứng minh nhân dân giả, số: 190924055 mang tên Nguyễn Văn T.

Vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 02 năm 2023, giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 1, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Trương Gia B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với các bị hại là ông Lê Hoài P và anh Lê D vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT-Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT-Huế;
- Công an thị xã Hương Thủy;
- Công an tỉnh – Phòng PV06;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Phú

